

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 44 /2023/HSST
Ngày: 08/6/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Kim Anh.

Ông Trần Phi Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn Huy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại Diêm cầu Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam và diêm cầu nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, TAND thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Phương Th** (tên gọi khác: Nhỏ); Sinh ngày: 29/4/2000 tại HA, QN; Nơi cư trú: Kiệt 3/17 Nguyễn Khuyến, phường H, quận L, Tp. Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Tiền án, tiền sự: không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn H (sinh năm 1976); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Thu P (sinh năm 1972). Gia đình có 04 anh em, Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình, chưa có chồng. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021. Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác. (Vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Như H** (Tên gọi khác: Cheo); Sinh ngày: 15/10/1995 tại ĐN; Nơi cư trú: Tổ 26, phường H, quận L, Tp. Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: thợ sửa điện thoại; Họ và tên cha: Nguyễn Như H (sinh năm 1972); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Thu P (sinh năm 1972).

Tiền án:

- Ngày 19/4/2016, bị TAND quận TK, Tp. Đ xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Ngày 12/3/2019, bị TAND quận L, Tp. Đ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Nhân thân: ngày 26/12/2011, bị TAND thành phố Đ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Giết người".

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 22/9/2022 chuyển tạm giam, hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đ (có mặt).

3. Họ và tên: **Diệp Đoàn Cát T** (Tên gọi khác: không); Sinh ngày: 02/8/2002 tại ĐN; Nơi cư trú: Kiệt 69/2 Nguyễn Chí Thanh, phường T, quận H, Tp. Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Tiền án, tiền sự: không; Họ và tên cha: Diệp Phi S (sinh năm 1974); Họ và tên mẹ: Đoàn Thị Thanh H (sinh năm 1977); Gia đình có 02 chị em, Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình, chưa có chồng. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường T, quận H, Tp. Đ từ ngày 20/9/2022 đến nay (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Phước C** (Tên gọi khác: không); Sinh ngày: 26/8/2002 tại ĐB, QN; Nơi cư trú: Khối phố 5, phường V, thị xã Đ, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: sinh viên; Tiền án, tiền sự: không; Họ và tên cha: Nguyễn V (sinh năm 1969); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L (sinh năm 1973). Gia đình Bị cáo có 02 anh em, Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ, con. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 22/9/2022 chuyển tạm giam, hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q (có mặt).

5. Họ và tên: **Phạm Đình T1** (Tên gọi khác: không); Sinh ngày: 03/7/2000 tại ĐB, QN; Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Tiền án, tiền sự: không; Họ và tên cha: Phạm Đình T (sinh năm 1980); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1979). Gia đình Bị cáo có 03 anh em, Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ, con. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 22/9/2022 chuyển tạm giam, hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ bà Phạm Thị Thu P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Kiệt 3/17 Nguyễn Khuyến, p.H, q.Li, Tp. Đ.(có mặt).

2. Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (vắng mặt).

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà REE, số 09 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 03 giờ 45 phút ngày 13/9/2022, Công an thị xã Điện Bàn nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà nghỉ Như Ý thuộc Khối phố 1, phường V, thị xã ĐB, tỉnh Q do bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1985, trú Khối phố 1, phường V, thị xã Đ) làm chủ có một số đối tượng thuê ở có biểu hiện nghi vấn hoạt động vi phạm pháp luật về ma túy. Lúc 04 giờ cùng ngày, Tổ công tác của Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Đ đến nhà nghỉ Như Ý để tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trong phòng số 301 của nhà nghỉ Như Ý có 05 khách đang thuê gồm: Nguyễn Thị Phương Th, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Như H, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trên giường trong phòng 301 có 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có bám dính chất trắng dạng bột màu trắng, 01 ống hút nhựa được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng một đầu ống có quấn dây su màu đen, 01 thẻ ngân hàng Kiên Long mang tên NGUYEN NGOC CHUONG, 01 túi ni lông kích thước 4x7cm trên miệng túi có đường viền màu đỏ bên trong có chất bột màu tím, 01 túi ni lông kích thước 4x7,5cm, 01 tờ tiền 1000 đồng bị cháy đen ở giữa và 01 loa nghe nhạc hiệu JBL. Cơ quan Công an tiến hành cân xác định khối lượng, thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy cho kết quả: chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ màu trắng là ma túy, loại Ketamine, khối lượng không xác định; chất bột màu tím trong túi ni lông kích thước 4x7cm trên miệng túi có đường viền màu đỏ là ma túy, loại MDMA, khối lượng không xác định. Cơ quan Công an tiến hành thử nước tiểu của Th, T, H, C, T1 thì cả 05 người đều dương tính với ma túy. Căn cứ lời khai nhận của Nguyễn Thị Phương Th, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Như H, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1, Công an thị xã Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th, T, H, C, T1 về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 BLHS, đồng thời cho toàn bộ số chất bột màu trắng trên đĩa sứ màu trắng sau khi cân vào túi ni lông trong suốt kích thước 4x7,5cm viền màu đỏ, ký hiệu M01; cho toàn bộ số chất bột màu tím trong túi ni lông kích thước 4x7cm trên miệng túi có đường viền màu đỏ sau khi cân vào túi ni lông trong suốt kích thước 4x7cm viền màu đỏ, ký hiệu M02; sau đó cho 02 túi ni lông ký hiệu M01, M02 vào phong bì màu trắng của Công an thị xã Đ rồi niêm phong mẫu vật theo quy định.

Quá trình điều tra xác định như sau: cách ngày 12/9/2022 khoảng 01 tháng, Nguyễn Thị Phương Th (lúc này là nhân viên phục vụ quán karaoke) được một khách nam không rõ lai lịch cho 01 gói ma túy khay và 01 gói chứa 02 viên ma túy kẹo màu tím, Thảo đem về cất giấu trong thùng xốp ở khu vực đường ray trước nhà mình tại kiệt 3/17 Nguyễn Khuyến, phường H, quận L, Tp. Đ mục đích khi nào cần thì lấy sử dụng. Tối ngày 12/9/2022, Nguyễn Thị Phương Th, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Như H, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1 nhậu cùng nhau tại Tp. HA, tỉnh Q. Sau khi nhậu xong, cả nhóm rủ nhau thuê nhà nghỉ sử dụng ma túy. Thảo nói đề Th về nhà lấy ma túy cho cả nhóm sử dụng rồi T điều khiển xe SH mode BKS 92C1-406.27 (xe do Th đứng tên chủ sở hữu nhưng đang được thế chấp để đảm bảo cho khoản nợ vay được ký kết giữa Th với Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC) chờ

Th về nhà tại kiệt 3/17 Nguyễn Khuyến, phường H, quận L, Tp. Đ để lấy ma túy. Khi về đến nhà, T vào nhà lấy quần áo còn Th đến thùng xộp khu vực trước nhà lấy 01 túi ni lông chứa ma túy khay và 01 túi ni lông chứa 02 viên ma túy kẹo màu tím mà Th cất giấu trước đó rồi cả hai điều khiển xe SH mode BKS 92C1-406.27 đem theo ma túy ra lại thị xã Đ. Trên đường đi, Th sử dụng điện thoại Iphone 11 Pro max màu đen gắn sim số 0795694216 liên lạc cho H qua số điện thoại 0764444452 và hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ Như Ý thuộc Khối phố 1, phường V, thị xã Đ, tỉnh Q.

Về phần H, C, T1: sau khi Th và T về ĐN thì H, C và T1 cùng đi ăn khuya đợi Th và T rồi T1 về nhà lấy sạc điện thoại. Sau đó C sử dụng ứng dụng messenger Facebook trên điện thoại Iphone XS Max màu vàng của H liên lạc vào ứng dụng messenger Facebook trên điện thoại Iphone 11 Pro màu trắng gắn sim số 0763567843 của T1 nói T1 đến nhà nghỉ Như Ý nhưng T1 nói không có xe. Khi H điều khiển xe Exciter BKS 43F1-217.02, C điều khiển xe Airblade BKS 92D1-613.11 đến nhà nghỉ Như Ý thì Th và T cũng đến đây. Tại đây, T chờ Th đi chờ T1 còn H (cầm 01 loa nghe nhạc hiệu JBL) và C vào nhà nghỉ, H là người trực tiếp liên hệ ông Lê Xuân T - quản lý là nghỉ Như Ý (sinh năm 1954, trú ĐH, xã Đ, thị xã Đ) thuê phòng 301, 303 rồi cả hai vào phòng 301 đợi Th, T, T1. Trên đường đi chờ T1, Th sử dụng ứng dụng messenger Facebook trên điện thoại Iphone 11 pro max màu đen liên lạc qua messenger Facebook của T1 để T1 biết. Sau đó Th, T gặp T1 rồi cả ba đến trước nhà nghỉ Như Ý. Đến nơi, Th sử dụng điện thoại Iphone 11 Pro max màu đen gắn sim số 0795694216 liên lạc cho H qua số điện thoại 0764444452 thì C nghe máy, xong cả ba lên phòng 301. Khi đang đi vào phòng 301, T thấy 01 đĩa sứ màu trắng ở hành lang nên lấy rồi đem vào phòng 301 mục đích để đổ ma túy ra sử dụng. Khi vào phòng 301, Th lấy 02 túi ma túy để trên bàn phía đầu giường rồi qua phòng 303 tắm còn T tắm ở phòng 301. Khoảng 15 phút sau, Th qua lại phòng 301 bẻ ½ viên ma túy kẹo sử dụng, sau đó H, C, T1 mỗi người cũng sử dụng ½ viên ma túy kẹo, riêng T thì không dùng. Sau khi sử dụng ma túy kẹo xong, Th tiếp tục đổ ma túy khay (tức ketamine) ra để cả nhóm sử dụng nên hỏi "ai có tiền giấy đưa đây xào khay" (tức là xào ma túy khay) thì T đưa cho Th 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng cùng 01 bật lửa màu tím cho Th. Th lấy tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng rồi đổ ma túy khay lên tờ tiền này và dùng bật lửa màu tím T đưa hơi nóng ma túy khay, xong Th đổ ma túy khay ra đĩa sứ màu trắng T đem vào lúc nãy. Thấy không có thẻ nhựa để xào ma túy khay nên T hỏi "ai có thẻ đưa đây xào khay" thì C đưa cho T 01 thẻ ATM ngân hàng Kiên Long mang tên NGUYEN NGOC CHUONG rồi T đưa thẻ này cho Th sử dụng để xào ma túy khay thành bột và kẻ thành nhiều đường. Lúc này T hỏi "ai có tiền polime không để làm ống hút" thì T1 lấy tờ tiền polime 10.000 đồng chưa cho T, T lấy sợi dây su đen quấn tờ tiền 10.000 đồng T1 đưa để làm ống hút nhưng không làm được nên T đưa lại tờ tiền 10.000 đồng và sợi dây su đen cho T1 quấn ống hút để hút ma túy khay. Sau khi xào và kẻ xong ma túy, Th để đĩa ma túy lên giường rồi cả nhóm thay nhau sử dụng và nghe nhạc trên tivi trong phòng, đến khoảng 04 giờ ngày 13/9/2022 thì bị cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản như trên.

Tại bản kết luận giám định số 1297/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong túi ni lông trong suốt, kích thước 4x7,5cm, miệng túi có đường viền màu đỏ, ký hiệu M01 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu 0,010gam.

- Chất bột màu tím bên trong túi ni lông trong suốt, kích thước 4x7cm, miệng túi có đường viền màu đỏ, ký hiệu M02 gửi giám định là ma túy, loại MDMA và Ketamine, khối lượng mẫu 0,007gam.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 03 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Phương Th, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Như H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương Th; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với các bị cáo Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1; Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với các bị cáo Nguyễn Như H.

Đề nghị xử phạt:

Nguyễn Như H mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù;

Nguyễn Thị Phương Th mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù;

Diệp Đoàn Cát T mức án từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm 6 tháng tù;

Nguyễn Phước C mức án từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù;

Phạm Đình T1 mức án từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội sau:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị Phương Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng tạm giữ của Nguyễn Như H.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu trắng tạm giữ của Phạm Đình T1.

- Đối với xe mô tô hiệu SH mode BKS 92C1-406.27 tạm giữ của Nguyễn Thị Phương Th: đề nghị HĐXX tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Tịch thu, tiêu hủy vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị sau:

- + 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 1297/Kl-KTHS của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong);
- + 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4x7cm;
- + 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4x7,5cm;
- + 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng đầu có quần dây su đen;
- + 01 thẻ ATM Kien Long Bank mang tên NGUYEN NGOC CHUONG;
- + 01 bật lửa màu tím;
- + 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bị cháy đen ở giữa;
- + sim số 0764444452, sim số 0795694216 và sim số 0763567843.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không tội:

Khuya ngày 12/9/2022 rạng sáng ngày 13/9/2022, Nguyễn Thị Phương Th, Nguyễn Như H, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1 rủ nhau thuê nhà nghỉ sử dụng ma túy. Th là người cung cấp ma túy, là người đốt nóng, xào và kê ma túy cho cả nhóm sử dụng; H là người trực tiếp thuê phòng 301 nhà nghỉ Như Ý thuộc Khối phố 1, phường V, thị xã Đ, tỉnh Q làm địa điểm để cả nhóm sử dụng ma túy; T là người chở Th đi lấy ma túy và chở Th đi đón T1 đến nhà nghỉ để sử dụng ma túy, là người chuẩn bị đĩa sứ để đựng ma túy, dây su đen để quấn ống hút, đưa tờ tiền 1.000 đồng và bật lửa để Th đốt nóng và xào ma túy; C là người cung cấp thẻ ATM để Th xào và kê ma túy; T1 là người đưa tờ tiền polime 10.000 đồng để làm ống hút và thực hiện việc làm ống hút với T. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang, các bị cáo đều dương tính với ma túy. Kết quả giám định chất ma túy các bị cáo đã sử dụng là Ketamine và MDMA.

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với

lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Phương Th, Nguyễn Như H, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Riêng Nguyễn Như H còn phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, Ketamine và MDMA là chất ma túy gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng. Việc sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Các bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi vụ án được phát hiện, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo Nguyễn Thị Phương Th và Diệp Đoàn Cát T đang nuôi 2 con nhỏ (đều dưới 5 tuổi), Bị cáo Nguyễn Phước C khi phạm tội đang là sinh viên, bản thân bị cáo cũng là Đoàn viên tham gia tích cực các phong trào tại địa phương nhất là trong phòng chống dịch (Đoàn phường xác nhận), cha mẹ bị cáo có nhiều thành tích trong công tác. Bị cáo Phạm Đình T1 đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét vai trò các bị cáo trong vụ án: Th là người cung cấp ma túy, là người đốt nóng, xào và kê ma túy cho cả nhóm sử dụng; T là người chở Th đi lấy ma túy và chở Th đi đón T1 đến nhà nghỉ để sử dụng ma túy, là người chuẩn bị đĩa sứ để đựng ma túy, dây su đen để quấn ống hút, đưa tờ tiền 1.000 đồng và bật lửa để Th đốt nóng và xào ma túy; H là người trực tiếp thuê phòng 301 nhà nghỉ Như Ý thuộc Khố phố 1, phường V, thị xã Đ tỉnh Q làm địa điểm để cả nhóm sử dụng ma túy; C là người cung cấp thẻ ATM để Th xào và kê ma túy; T1 là người đưa tờ tiền polime 10.000 đồng để làm ống hút và thực hiện việc làm ống hút với T.

Xét về nhân thân: Các bị cáo T, T1, C đều phạm tội lần đầu. Trong thời gian được tại ngoại do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi thì bị cáo Thảo thực hiện hành vi phạm tội mới. Bị cáo H có nhân thân xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Qua xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, HĐXX áp dụng hình phạt tưng xứng với từng bị cáo đồng thời buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ để có thời gian cải tạo, răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] HĐXX thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do không có thu nhập ổn định.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, HĐXX thống nhất:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội sau:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị Phương Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng tạm giữ của Nguyễn Như H.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu trắng tạm giữ của Phạm Đình T1.

- Tịch thu, tiêu hủy vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị sau:

+ 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 1297/Kl-KTHS của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong);

+ 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4x7cm;

+ 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4x7,5cm;

+ 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng đầu có quần dây su đen;

+ 01 thẻ ATM Kien Long Bank mang tên NGUYEN NGOC CHUONG;

+ 01 bật lửa màu tím;

+ 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bị cháy đen ở giữa;

+ sim số 0764444452, sim số 0795694216 và sim số 0763567843.

- Đối với xe mô tô hiệu SH mode BKS 92C1-406.27 của bị cáo Th, đây là phương tiện bị cáo Nguyễn Thị Phương Th và Diệp Đoàn Cát T dùng để đi lấy ma túy cho các bị cáo sử dụng. Do đó HĐXX xét thấy cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Như H.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương Th.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Phương Th, Nguyễn Như H, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1 phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

1.Bị cáo Nguyễn Như H 8 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (13/9/2022).

2.Nguyễn Thị Phương Th 7 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3.Diệp Đoàn Cát T 5 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4.Nguyễn Phước C 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (13/9/2022).

5.Phạm Đình T1 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (13/9/2022).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội sau:

+ 1 xe mô tô hiệu SH mode BKS 92C1-406.27 , nhãn hiệu HONDA, Số loại SH MODE, màu sơn: Xám Đen, dung tích xilanh: 125, số máy: JF51E090768, số khung RLHJF5141GZ111809, chủ xe Nguyễn Thị Phương Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu đen tạm giữ của Nguyễn Thị Phương Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng tạm giữ của Nguyễn Như H.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu trắng tạm giữ của Phạm Đình T1.

- Tịch thu, tiêu hủy vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị sau:

+ 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 1297/Kl-KTHS của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong);

+ 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4x7cm;

+ 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4x7,5cm;

+ 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng đầu có quần dây su đen;

+ 01 thẻ ATM Kien Long Bank mang tên NGUYEN NGOC CHUONG;

+ 01 bật lửa màu tím;

+ 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bị cháy đen ở giữa;

+ sim số 0764444452, sim số 0795694216 và sim số 0763567843.

(Vật chứng tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 4 năm 2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Phương Th, Nguyễn Như H, Diệp Đoàn Cát T, Nguyễn Phước C, Phạm Đình T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Phương Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TX. Điện Bàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Công an TX. Điện Bàn;
- Chi cục THADS TX. Điện Bàn;
- Bị cáo và những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tân

